

*

Số 73-QĐ/ĐU

Cẩm Giàng, ngày 18 tháng 7 năm 2025

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Ban xây dựng Đảng Đảng ủy xã Cẩm Giàng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;
 - Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;
 - Căn cứ Quyết định số 1954-QĐ/TU, ngày 17/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về thành lập Đảng bộ xã Cẩm Giàng;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cẩm Giàng khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;
 - Căn cứ Quyết định số 02-QĐ/ĐU, ngày 01/7/2025 của Đảng ủy xã Cẩm Giàng về việc thành lập Ban Xây dựng Đảng,
- Đảng ủy xã Cẩm Giàng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Xây dựng Đảng đảng ủy, như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan Ban Xây dựng Đảng đảng ủy xã.
- Ban Xây dựng Đảng đảng ủy là cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

- Bảo đảm tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, toàn diện của Đảng ủy xã về công tác xây dựng Đảng.
- Bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị và tiêu chuẩn, vị trí việc làm.
- Ban Thường vụ Đảng ủy trên cơ sở tổng biên chế được giao và yêu cầu, nhiệm vụ, cơ cấu cán bộ, công chức, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đã được

phê duyệt xem xét, quyết định biên chế cho Ban Xây dựng Đảng đảng uỷ bảo đảm tinh gọn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và cân đối giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ xã; tăng cường phân công kiêm nhiệm một số chức danh.

4. Số lượng lãnh đạo cấp phó chuyên trách cụ thể của Ban xây dựng Đảng do Ban Thường vụ Đảng uỷ xã xem xét, quyết định.

Để bảo đảm khẩn trương đi vào hoạt động thông suốt, trước mắt biên chế cán bộ lãnh đạo, công chức cơ quan Ban Xây dựng Đảng thực hiện theo quy định nêu tại điểm 3, khoản 2, mục I, Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW, ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương.

5. Ban xây dựng Đảng có trụ sở làm việc đặt tại cơ quan Đảng uỷ xã, có con dấu, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ, mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng uỷ xã trong tham mưu, đề xuất với cấp uỷ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Được yêu cầu cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Đảng uỷ xã báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ban Tổ chức Thành uỷ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ.

Điều 4. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Về tiêu chuẩn chức danh

Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức của Ban Xây dựng Đảng phải đảm bảo theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Ban Thường vụ Thành uỷ.

2. Về cơ cấu cán bộ, công chức

Cơ cấu cán bộ, công chức của Ban Xây dựng Đảng gồm: Trưởng ban phụ trách chung, 01 Phó Trưởng ban (*hiện tại Ban còn thiếu biên chế theo quy định*) và 01 chuyên viên.

Bố trí cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý, bảo đảm biên chế công chức làm công tác nghiên cứu, tham mưu chiếm đa số trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ và vị trí việc làm; giảm tối đa người phục vụ.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 5. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức, tuyên truyền, lý luận chính trị, văn hóa, thông tin đại chúng, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương; công tác dân vận (*bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo*); đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên.

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Về công tác tổ chức xây dựng Đảng

1.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị Nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b. Xây dựng đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ, Đảng ủy.

c. Tham mưu về công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ, Đảng ủy quản lý; quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã theo phân cấp quản lý.

d. Cụ thể hoá và triển khai các văn bản của cấp trên, của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy xã quản lý; cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị của Đảng, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã. Phối hợp với các cơ quan chức năng, cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

đ. Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định. Thực hiện nghiệp vụ công tác đảng, đảng viên theo quy định.

e. Thực hiện công tác thống kê cơ bản về công tác xây dựng chi bộ, đảng bộ; về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Đảng và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của xã.

g. Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng của Đảng ủy xã.

h. Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

1.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a. Công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy; các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

b. Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy.

c. Công tác phát triển đảng viên, phát thẻ đảng viên, tặng Huy hiệu Đảng, quản lý hồ sơ đảng viên; giới thiệu sinh hoạt đảng, giải quyết khiếu nại, xoá tên đảng viên và vấn đề đảng tịch cho đảng viên. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

1.3. Thẩm định, thẩm tra

a. Các đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của cấp ủy cơ sở, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy trước khi trình Ban Thường vụ, BCH Đảng ủy.

b. Thẩm định và trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý và danh sách kết nạp đảng viên.

c. Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

d. Thẩm định hồ sơ xoá tên trong danh sách đảng viên và cho ra khỏi đảng.

đ. Tham gia thẩm định đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các phòng, ban, ngành của xã.

1.4. Phối hợp

a. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b. Với phòng chuyên môn về lĩnh vực nội vụ và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện, cụ thể hoá các quyết định, quy định của cấp trên về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

c. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

2. Về công tác tuyên giáo, dân vận

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a. Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân, những diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch về lĩnh vực chính trị tư tưởng trên địa bàn xã. Dự báo những diễn biến, xu hướng chính trị, tư tưởng có thể xảy ra; tham mưu công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái thù địch và kịp thời báo

cáo, tham mưu với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

b. Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của xã.

c. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định, quy chế, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tuyên giáo, dân vận (*bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo*).

d. Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước.

đ. Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên từ xã, thôn. Tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử đảng bộ.

e. Tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội quần chúng ở địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

g. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (*tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong Nhân dân*) để báo cáo và tham mưu cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

h. Là cơ quan thường trực ban chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

i. Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo và dân vận.

2.2. *Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát*

a. Kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch, kết luận của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy trong lĩnh vực tuyên giáo, dân vận.

b. Chủ trì, chỉ đạo định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động văn hoá, thông tin đại chúng ở địa phương, đảm bảo hoạt động theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c. Bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo, công tác dân vận cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy và đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên làm công tác tuyên giáo, dân vận của các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc.

d. Hướng dẫn cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy, cơ quan, đơn vị thuộc xã sưu tầm, biên soạn lịch sử của Đảng bộ.

đ. Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, địa phương.

2.3. *Thẩm định, thẩm tra*

a. Đề án, văn bản có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, dân vận, lịch sử Đảng bộ của Đảng ủy, các tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trước khi trình Thường trực, Ban Thường vụ, BCH Đảng ủy.

b. Tham gia thẩm định các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

2.4. Phối hợp

a. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy tham gia xây dựng Đảng về công tác chính trị - tư tưởng, về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên giáo, dân vận đối với các tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

b. Tham gia ý kiến về công tác cán bộ, công chức đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong khối theo phân cấp quản lý.

c. Với Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính, nghiệp vụ công tác đảng, mặt trận và các đoàn thể cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở cấp xã.

d. Với cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đơn vị, tổ chức liên quan hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của các cấp ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc; theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

đ. Với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên làm công tác tuyên giáo và dân vận đối với các tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy; tổ chức thực hiện, cụ thể hoá các quyết định, quy định của cấp trên về công tác tuyên giáo, dân vận theo phân công, phân cấp.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giao.

Điều 7. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo: Gồm Trưởng ban, 01 Phó trưởng ban (*thiếu biên chế theo quy định*). Số lượng phó trưởng ban do Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, quyết định.

2. Biên chế của cơ quan Ban Xây dựng Đảng đảng ủy do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Quan hệ với Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy; Ban Tổ chức Thành ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

1. Ban Xây dựng Đảng chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy; về chương trình công tác của Ban Xây dựng Đảng.

2. Ban Xây dựng Đảng đảng ủy định kỳ báo cáo công tác và chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tổ chức Thành ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy theo quy định.

Điều 9. Quan hệ với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy.

Quan hệ giữa Ban Xây dựng Đảng với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy là quan hệ phối hợp:

Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên, cấp mình và các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ phân công.

Điều 10. Quan hệ với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

Quan hệ giữa Ban Xây dựng Đảng với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã là quan hệ phối hợp.

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao.

Điều 11. Quan hệ với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

Quan hệ giữa Ban Xây dựng Đảng với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã là quan hệ phối hợp.

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý Nhà nước, Ban Xây dựng Đảng phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; các cơ quan, đơn vị của Đảng, chính quyền tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Xây dựng Đảng thì đại diện lãnh đạo Ban Xây dựng Đảng được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban Xây dựng Đảng làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 12. Quan hệ với cấp ủy cơ sở (bao gồm cấp ủy cơ sở được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở và cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy).

1. Quan hệ giữa Ban Xây dựng Đảng với cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Xây dựng Đảng với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Điều 13. Quan hệ với đảng bộ, chi bộ trực thuộc cấp ủy cấp xã

Quan hệ giữa Ban Xây dựng Đảng đảng ủy với đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Căn cứ Quy định này, Ban Xây dựng Đảng đảng ủy xây dựng quy chế làm việc cho phù hợp với tình hình thực tế đơn vị.
3. Ban Xây dựng Đảng đảng ủy chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

Trên đây là Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Xây dựng Đảng đảng ủy xã Cẩm Giàng.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy (để b/c),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy (để b/c),
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Lưu Ban XDĐ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Công